

Số: *H16* /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày *05* tháng *02* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 61/TTr-STNMT ngày 26/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai được công bố tại Quyết định số 2008/QĐ-UBND ngày 12/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh (danh mục kèm theo).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT. HĐND tỉnh, Ban PC HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Trung tâm Công báo;
- Cổng Thông tin ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, ĐL, LH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Nguyễn Đức Tài

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
UBND CẤP HUYỆN**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện BTM-KHA-265121	45 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện	Không quy định	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ
2.	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất (bao gồm thẩm định nhu cầu sử dụng đất) BTM-KHA-265123	20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trong đó: UBND huyện là 04 ngày; Phòng TNMT là 11 ngày; Chi nhánh VPEĐK là 01 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày.	Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện	1. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất làm nhà ở; công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền Đất nội thành, nội thị, thị trấn Phí: 600.000; Lệ phí: 25.000 Đất thuộc các xã khu vực đồng bằng: Phí: 400.000, Lệ phí: 10.000	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ

		<p>Đất thuộc các xã khu vực miền núi: Phí: 200.000, Lệ phí: 10.000</p> <p>2. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh</p> <p>a) Đất được giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông – lâm – thủy sản</p> <p>Diện tích đất dưới 2.000m²: Phí: 400.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 2.000m² đến dưới 5.000m²: Phí: 600.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 5.000m² đến dưới 10.000m²: Phí: 800.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 10.000m² đến dưới 15.000m²: Phí: 1.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 15.000m² trở lên: Phí: 1.200.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>b) Đất được giao, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, thương mại dịch vụ và đất được giao cho dự án</p>
--	--	---

				<p>phát triển nhà</p> <p>Diện tích đất dưới 2.000m²: Phí: 1.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 2.000m² đến dưới 5.000m²: Phí: 2.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 5.000m² đến dưới 10.000m²: Phí: 3.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 10.000m² đến dưới 15.000m²: Phí: 4.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 15.000m² trở lên: Phí: 5.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>3. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích khác ngoài hai nhóm 1 và 2 nêu trên: Phí: 500.000, Lệ phí: 100.000</p>	
3.	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển</p>	<p>45 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trong đó: UBND huyện là 03 ngày; Chi nhánh VPĐK là 08 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; UBND cấp xã 30 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày</p>	<p>Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện</p>	<p>Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi chuyển quyền sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất</p> <p>- Khu vực các phường: Phí: 600.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>- Khu vực khác: Phí: 600.000, Lệ phí:</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ</p> <p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP</p>

	<p>quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định</p> <p>BTM-KHA-265126</p>			<p>50.000</p> <p>Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất</p> <p>- Khu vực các phường:</p> <p>Phí: 100.000, Lệ phí: 20.000</p> <p>- Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 15.000</p> <p>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất (không phải nhà ở)</p> <p>- Khu vực các phường:</p> <p>Phí: 200.000, Lệ phí: 40.000</p> <p>- Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 25.000</p>	<p>ngày 06/01/2017 của Chính phủ</p> <p>(5) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
4.	<p>Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</p> <p>BTM-KHA-265127</p>	<p>03 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện</p>	<p>Xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận</p> <p>Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất</p> <p>- Khu vực các phường: Phí: 100.000, Lệ phí: 20.000</p> <p>- Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 15.000</p> <p>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ</p> <p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ</p> <p>(5) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội</p>

				- Khu vực các phường: Phí: 200.000, Lệ phí: 40.000 - Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 25.000	đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
5.	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế BTM-KHA-265130	07 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trong đó, UBND huyện là 02 ngày; Phòng TNMT là 2,5 ngày; Chi nhánh VPĐK là 0,5 ngày; cơ quan Thuế là 01 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày	Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất - Khu vực các phường: Phí: 100.000, Lệ phí: 20.000 - Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 15.000 Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Khu vực các phường: Phí: 200.000, Lệ phí: 40.000 - Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 25.000	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (4) Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ- HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
6.	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	5 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất - Khu vực các phường: Phí: 100.000, Lệ phí: 20.000	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ

	BTM-KHA-265131			- Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 15.000	(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
7.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất BTM-KHA-265132	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trong đó: UBND huyện là 03 ngày; Chi nhánh VPĐK là 06 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày	Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất - Khu vực các phường: Phí: 100.000, Lệ phí: 20.000 - Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 15.000 Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Khu vực các phường: Phí: 200.000, Lệ phí: 40.000 - Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 25.000	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP

				ngày 06/01/2017 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa	
8.	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất BTM-KHA-265133	07 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trong đó: UBND huyện là 03 ngày; Chi nhánh VPĐK là 03 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày.	Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất) - Khu vực các phường: Phí: 100.000, Lệ phí: 20.000 - Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 15.000 Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Khu vực các phường: Phí: 200.000, Lệ phí: 40.000 - Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 25.000	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
9.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp BTM-KHA-265108	07 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trong đó: UBND huyện là 02 ngày; Chi nhánh VPĐK là 04 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày	Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất - Khu vực các phường: Phí: 100.000, Lệ phí: 20.000 - Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí:	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT-

				<p>15.000</p> <p>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>- Khu vực các phường:</p> <p>Phí: 200.000, Lệ phí: 40.000</p> <p>- Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 25.000</p>	<p>BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(5) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính</p> <p>(6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ</p> <p>(7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
10.	<p>Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.</p> <p>BTM-KHA-265135</p>	<p>30 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Trong đó: UBND huyện là 03 ngày; Phòng TNMT hoặc VPĐKĐĐ tỉnh là 15 ngày Chi nhánh VPĐK là 11 ngày; bộ phận; Một cửa là 01 ngày</p>	<p>Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện</p>	<p>Không thu</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ</p> <p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ</p> <p>(7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội</p>

11.	<p>Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu BTM-KHA-265136</p>	<p>43 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trường hợp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp xã: UBND huyện là 03 ngày; Phòng TNMT là 03 ngày; Chi nhánh VPĐK là 07 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; cơ quan cấp phép xây dựng: 05 ngày; UBND cấp xã 20 ngày; bộ phận Một cửa là 02 ngày</p> <p>Trường hợp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện: UBND huyện là 03 ngày; Phòng TNMT là 03 ngày; Chi nhánh VPĐK là 08 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; cơ quan cấp phép xây dựng: 05 ngày; UBND cấp xã 20 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày</p>	<p>Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện, cấp xã</p>	<p>1. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất làm nhà ở; công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền Đất nội thành, nội thị, thị trấn Phí: 600.000; Lệ phí: 25.000 Đất thuộc các xã khu vực đồng bằng: Phí: 400.000, Lệ phí: 10.000 Đất thuộc các xã khu vực miền núi: Phí: 200.000, Lệ phí: 10.000</p> <p>2. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh a) Đất được giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông - lâm - thủy sản Diện tích đất dưới 2.000m²: Phí: 400.000, Lệ phí: 100.000 Diện tích đất từ 2.000m² đến dưới 5.000m²: Phí: 600.000, Lệ phí: 100.000 Diện tích đất từ 5.000m² đến dưới 10.000m²: Phí: 800.000, Lệ phí:</p>	<p>đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (8) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
-----	---	---	---	--	--

			<p>100.000</p> <p>Diện tích đất từ 10.000m² đến dưới 15.000m²: Phí: 1.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 15.000m² trở lên: Phí: 1.200.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>b) Đất được giao, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, thương mại dịch vụ và đất được giao cho dự án phát triển nhà</p> <p>Diện tích đất dưới 2.000m²: Phí: 1.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 2.000m² đến dưới 5.000m²: Phí: 2.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 5.000m² đến dưới 10.000m²: Phí: 3.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 10.000m² đến dưới 15.000m²: Phí: 4.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 15.000m² trở lên: Phí: 5.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>3. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận</p>
--	--	--	---

				quyền sử dụng đất vào mục đích khác ngoài hai nhóm 1 và 2 nêu trên: Phí: 500.000, Lệ phí: 100.000	
12.	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế; tặng cho quyền sử dụng đất trong trường hợp thừa đất gốc chưa được cấp Giấy chứng nhận	38 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. trong đó: UBND huyện là 03 ngày; Phòng TNMT là 02 ngày; Chi nhánh VPĐK là 04 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; cơ quan cấp phép xây dựng: 05 ngày; UBND cấp xã 20 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày	Bộ phận Một cửa thuộc UBND cấp huyện	1. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất làm nhà ở; công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền Đất nội thành, nội thị, thị trấn Phí: 600.000; Lệ phí: 25.000 Đất thuộc các xã khu vực đồng bằng: Phí: 400.000, Lệ phí: 10.000 Đất thuộc các xã khu vực miền núi: Phí: 200.000, Lệ phí: 10.000 2 Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh a) Đất được giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông - lâm - thủy sản Diện tích đất dưới 2.000m ² : Phí: 400.000, Lệ phí: 100.000 Diện tích đất từ 2.000m ² đến dưới 5.000m ² : Phí: 600.000, Lệ phí: 100.000	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (8) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

			<p>Diện tích đất từ 5.000m² đến dưới 10.000m²: Phí: 800.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 10.000m² đến dưới 15.000m²: Phí: 1.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 15.000m² trở lên: Phí: 1.200.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>b) Đất được giao, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, thương mại dịch vụ và đất được giao cho dự án phát triển nhà</p> <p>Diện tích đất dưới 2.000m²: Phí: 1.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 2.000m² đến dưới 5.000m²: Phí: 2.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 5.000m² đến dưới 10.000m²: Phí: 3.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 10.000m² đến dưới 15.000m²: Phí: 4.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>Diện tích đất từ 15.000m² trở lên: Phí: 5.000.000, Lệ phí: 100.000</p> <p>3. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng</p>	
--	--	--	--	--

				nhận quyền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất vào mục đích khác ngoài hai nhóm 1 và 2 nêu trên: Phí: 500.000, Lệ phí: 100.000	
13.	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất</p> <p>BTM-KHA-265138</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trường hợp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp xã: UBND huyện là 03 ngày; Chi nhánh VPĐK là 05 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; cơ quan cấp phép xây dựng: 05 ngày; UBND cấp xã 02 ngày; bộ phận Một cửa là 02 ngày</p> <p>Trường hợp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện: UBND huyện là 03 ngày; Chi nhánh VPĐK là 06 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; cơ quan cấp phép xây dựng: 05 ngày; UBND cấp xã 02 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày</p>	<p>Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>- Khu vực các phường: Phí: 200.000, Lệ phí: 40.000</p> <p>- Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 25.000</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ</p> <p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(6) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính</p> <p>(7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ</p> <p>(8) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
14.	<p>Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy</p>	<p>Trường hợp chỉnh lý trên GCN đã cấp: 12 ngày kể từ</p>	<p>Bộ phận một cửa</p>	<p>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13</p>

<p>chứng nhận đã cấp BTM-KHA-265139</p>	<p>ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp xã: Chi nhánh VPĐK là 2,5 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; cơ quan cấp phép xây dựng: 03 ngày; UBND cấp xã 1,5 ngày; bộ phận Một cửa là 02 ngày</p> <p>- Nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện: Chi nhánh VPĐK là 3,5 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; cơ quan cấp phép xây dựng: 03 ngày; UBND cấp xã 1,5 ngày; bộ phận Một cửa là 01 ngày</p> <p>Trường hợp cấp đổi GCN: 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp xã: Chi nhánh VPĐK là 3,5 ngày; cơ quan Thuế là 03 ngày; cơ quan cấp phép xây dựng: 03 ngày; UBND cấp huyện là 02 ngày; UBND cấp xã 1,5 ngày; bộ phận Một cửa là 02 ngày</p> <p>- Nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện: Chi nhánh VPĐK là 4,5 ngày; cơ quan</p>	<p>thuộc UBND cấp huyện, cấp xã</p>	<p>sản khác gắn liền với đất</p> <p>- Khu vực các phường: Phí: 200.000, Lệ phí: 40.000</p> <p>- Khu vực khác: Phí: 100.000, Lệ phí: 25.000</p>	<p>ngày 29/11/2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ</p> <p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015</p> <p>(6) Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014</p> <p>(7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017</p> <p>(8) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
---	--	---	--	---